TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2021/QĐST-KDTM	***Ch- ơng Mỹ, ngày 14 tháng 12 năm 2021***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 39/2021/TLST- KDTM ngày 11/10/2021 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản bảo đảm*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng E; Trụ sở: Tầng 8, văn phòng số L8-01-11+16 Toà nhà V, số 72, L, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Tấn L - Chức vụ Tổng giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Ngô Thị T.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1966 – Chủ Doanh nghiệp tư nhân M; địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1966; Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969; Bà Phạm Thị H, sinh năm 1988; Ông Phạm Thanh T2, sinh năm 1991; Bà Hoàng Thị Thu H1, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1993; địa chỉ: Trạm Trôi – Hoài Đức – Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị T1, bà Phạm Thị H, ông Phạm Thanh T2, bà Hoàng Thị Thu H1, bà Phạm Thị N ủy quyền cho ông Phạm Văn Q, sinh năm sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐP, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn Q – Chủ Doanh nghiệp tư nhân M có nghĩa vụ trả Ngân hàng E số tiền còn nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng như sau:

- Theo Hợp đồng tín dụng số 1703-LAV-201006074 ngày 08/12/2010: tính đến ngày 25/11/2021 tổng số tiền là 1.078.750.000 đồng, Trong đó: Nợ gốc

400.000.000 đồng, Nợ Lãi trong hạn là 452.500.000 đồng, Nợ lãi quá hạn là 226.250.000 đồng.

- Theo Hợp đồng tín dụng số 1703-LAV-201102479 ngày 20/09/2011: tính đến ngày 25/11/2021 tổng số tiền là 1.574.625.000 đồng, Trong đó: Nợ gốc 600.000.000 đồng, Nợ Lãi trong hạn là 684.841.667 đồng, Nợ lãi quá hạn là 289.783.333 đồng.

Tổng số tiền theo 02 Hợp đồng tín dụng tính đến ngày 25/11/2021 là 2.653.375.000 đồng, Trong đó: Nợ gốc 1.000.000.000 đồng, Nợ Lãi trong hạn là 1.137.341.667 đồng, Nợ lãi quá hạn là 516.033.333 đồng.

Ông Phạm Văn Q – Chủ Doanh nghiệp tư nhân M phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày **26/11/2021** đối với tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1703-LAV-201006074 ngày 08/12/2010 và Hợp đồng tín dụng số 1703-LAV-201102479 ngày 20/09/2011.

Trường hợp ông Phạm Văn Q – Chủ Doanh nghiệp tư nhân M trả xong khoản nợ trên cho Ngân hàng E thì Ngân hàng E sẽ làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp ông Phạm Văn Q – Chủ Doanh nghiệp tư nhân M không trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả nợ thì Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 14, tờ bản đồ số 03, tại địa chỉ thôn Đ, xã ĐP, huyện Chương Mỹ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 436406 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 28/12/2001 cho hộ ông Phạm Văn Q. Hợp đồng thế chấp số 5682/2010, quyển số 03 TP/CC-SCC/HĐTC ngày 31/08/2010 tại Phòng công chứng số 7, thành phố Hà Nội và được Đăng ký GDBĐ tại Văn phòng đăng ký đất và nhà huyện Chương Mỹ ngày 01/09/2010.

Trường hợp giá trị tài sản bảo đảm sau khi phát mại vẫn không đủ để thu hồi nợ cho Eximbank thì ông Phạm Văn Q – Chủ Doanh nghiệp tư nhân M có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả xong nợ.

Án phí: Ông Phạm Văn Q – Chủ Doanh nghiệp tư nhân M tự nguyện nộp án phí trong trường hợp hòa giải thành là 42.533.750 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng E số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.000.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0075204 ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật

thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Đăng Khoa